TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Thanh
Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Lai
2. Ông Trần Xuân Đỉnh
3. Bà Đinh Thị Kim Thu

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Phàng A B (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam - Sinh ngày 11/9/2001 tại tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Huổi Thủng 3, xã NCS, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Tin Lành; Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án,Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Con ông: Phàng A P, sinh năm 1974 và bà Thào Thị S, sinh năm 1975. Gia đình bị cáo có 09 chị em bị cáo là con thứ năm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2022, tạm giam từ ngày 09/4/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phàng A B: Ông Nguyễn Xuân T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Phạm Văn T1, nơi cư trú: Thôn AS, xã CS, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ chú cháu giữa Phàng A B và Phàng A C (sinh ngày 25/12/1973) trú tại Bản NCS 3, xã NCS, huyện NP, tỉnh Điện Biên. Khoảng sáng ngày 28/3/2022, Phàng A C gọi điện thoại rủ Phàng A B cùng đi nhận ma tuý ở huyện SH, tỉnh Lai Châu mang sang Lào Cai bán kiếm lời và hẹn khi nào bán xong ma tuý sẽ trả cho Phàng A B 150 triệu đồng tiền công, Phàng A B đồng ý.

Sau đó Phàng A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 807.21 đến đón Phàng A B, trên đường đi Phàng A C đưa xe mô tô cho Phàng A B điều khiển chở C từ huyện NP, tỉnh Điện Biên đến khu vực biên giới thuộc xã TN, huyện SH, tỉnh Lai Châu nhận 5 bánh ma tuý từ một người đàn ông quốc tịch Lào (không biết tên, tuổi, địa chỉ) rồi cất giấu vào ba lô đã chuẩn bị từ trước. Tại huyện SH, tỉnh Lai Châu Phàng A B và Phàng A C thống nhất thuê người vận chuyển 05 bánh ma túy sang thị xã Sa Pa thuộc tỉnh Lào Cai. Phàng A B đã gọi điện thoại cho Sùng A L, sinh ngày 01/01/1992 trú tại Bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Sô Lin, huyện SH, tỉnh Lai Châu là người quen từ trước để thuê Sùng A L vận chuyển ba lô chứa 05 bánh ma tuý từ huyện SH, tỉnh Lai Châu đến thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với tiền công là 50 triệu đồng, Sùng A L đồng ý. Ngay sau đó Sùng A L điều khiển xe mô tô đến khu vực xã TN, huyện SH gặp Phàng A C và Phàng A B nhận ba lô chứa ma túy để mang sang thị xã Sa Pa. Sau khi giao ba lô ma túy cho Sùng A L, Phàng A B tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Phàng A C đến thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Tối ngày 28/3/2022, Phàng A B và Phàng A C gặp Sùng A L cùng hai người đàn ông khác mỗi người đi một xe mô tô tại thị xã Sa Pa. Tại đây Sùng A L đưa ba lô chứa 5 bánh ma tuý cho Phàng A B và Phàng A C, sau đó Sùng A L cùng hai người đàn ông đi đâu không rõ. Phàng A B và Phàng A C mang ba lô chứa ma tuý đến thuê phòng tại nhà nghỉ ĐH thuộc xã CS, thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Chiều ngày 01/4/2022, Phàng A B và Phàng A C gặp một người đàn ông và một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) là người mua ma tuý tại khu vực Công viên Hồ Chí Minh thuộc phường LC, thành phố LC. Tại đây Phàng A C và Phàng A B thống nhất với người mua ma túy giá bán 144 triệu đồng/ 01 bánh ma túy. Tổng số tiền 05 bánh ma tuý là 720 triệu đồng và hẹn giao dịch mua bán ma tuý vào tối ngày 02/4/2022 tại khu vực thôn AS, xã CS, thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Khoảng hơn 22 giờ ngày 02/4/2022 Phàng A B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-807.21 chở Phàng A C mang theo ba lô chứa 05 bánh ma túy đến điểm hẹn để giao cho người mua. Khi đi đến chân dốc thuộc xã CS, thành

phố Lào Cai Phàng A C xuống xe đứng ở ven đường. Phàng A B tiếp tục điều khiển xe mô tô mang 05 bánh ma túy đến gặp người mua để bán. Phàng A B đi đến khu vực thôn AS, xã CS, thành phố LC thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Lào Cai phát hiện kiểm tra bắt giữ.

Phàng A B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp ba lô chứa 5 bánh ma túy. Phàng A C bỏ chạy đi đâu không rõ. Tổ công tác đã mời người chứng kiến cùng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ, và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 87/KL-GĐMT ngày 07/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 05 bánh hình hộp chữ nhật thu giữ của Phàng A B có tổng khối lượng là **1.764,45** (Một nghìn bẩy trăm sáu mươi tư phẩy bốn mươi năm) gam đều là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 34/CT-VKS -P1 ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, truy tố Phàng A B về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Phàng A B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phàng A B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phàng A B tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phàng A B phát biểu quan điểm bào chữa: Việc bị cáo bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, thiếu hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phàng A B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 02/4/2022 bị cáo Phàng A B đã có hành vi vận chuyển trái phép **1.764,45** (Một nghìn bẩy trăm sáu mươi tư phẩy bốn mươi lăm) gam Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 34/CT-VKS -P1 ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phàng A B về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phàng A B đã phạm vào tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội bị cáo:* Phàng A B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt các chất ma túy dưới mọi hình thức, nhưng do hám lời, ngày 02/4/2022 Phàng A B vận chuyển trái phép **1.764,45** (Một nghìn bẩy trăm sáu mươi tư phẩy bốn mươi lăm) gam Heroine mục đích để bán thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng và tác động xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối bị cáo: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên phần nào trình độ hiểu biết pháp luật còn bị hạn chế.

[5*] Về hình phạt:* Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mua bán với số lượng ma túy đặc biệt lớn. Hội đồng xét xử xét thấy việc cải tạo, giáo dục đối với bị cáo là không còn tác dụng. Vì vậy, cần phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] *Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo*: Xét thấy, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phàng A B mức án tù chung thân là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[8] *Đối với các vấn đề khác trong vụ án*:

** Đối với Phàng A C:*

Quá trình điều tra, bị can Phàng A B khai nhận Phàng A C là người đã sử dụng số điện thoại 0825324653 gọi cho Phàng A B rủ cùng đi nhận ma tuý mang sang tỉnh Lào Cai bán và hứa trả 150 triệu đồng tiền công. Ngày 02/4/2022, Phàng A B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 807.21 mang 05 bánh ma tuý đi bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, Phàng A C đã bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập nhiều lần đối với Phàng A C và Phàng A Bang để làm việc nhưng cả hai cùng người thân trong gia đình đều không có mặt tại địa phương, không xác định được ở đâu. Do chỉ có lời khai của Phàng A B, ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập thêm được tài liệu, chứng cứ gì khác. Do vậy chưa đủ căn cứ để xác định Phàng A C có liên quan đến hành vi phạm tội về ma tuý của Phàng A B. Khi nào phát hiện được Phàng A C ở đâu sẽ tiếp tục điều tra làm rõ.

** Đối với người nam giới tên là Sùng A L và hai người đàn ông đi cùng*

Phàng A B khai nhận do quen biết từ trước với Sùng A L, chiều ngày 28/3/2022, B gọi điện cho Sùng A L theo số điện thoại 0399055648 thuê L vận chuyển 5 bánh ma tuý từ khu vực huyện SH, tỉnh Lai Châu đến thị xã Sa Pa, tỉnh

Lào Cai với tiền công là 50 triệu đồng. Sùng A L đồng ý và đi đến khu vực xã TN, huyện SH nhận ba lô chứa 05 bánh ma tuý từ C và B. Đến khoảng tối ngày 28/3/2022 Sùng A L cùng hai người đàn ông khác đi mỗi người một xe mô tô đến giao ba lô chứa 05 bánh ma túy cho Phàng A B và Phàng A C tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Sau đó Sùng A L cùng hai người đàn ông đi đâu không rõ. Xác minh tại địa phương Sùng A L không có mặt tại nơi cư trú, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tiến hành triệu tập làm việc được. Đối với hai người đàn ông đi cùng L, Phàng A B không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể và chưa gặp bao giờ. Do chỉ có lời khai của Phàng A B, ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập thêm được tài liệu gì khác, do vậy chưa đủ căn cứ để xác định Sùng A L có liên quan đến hành vi phạm tội về ma tuý của Phàng A B và không làm rõ được hai người đàn ông đi cùng Sùng A L.

* Về nguồn gốc số ma túy, người đàn ông quốc tịch Lào và hai người mua ma túy: Bị cáo khai nhận 05 bánh ma tuý có tổng trọng lượng là 1.764,45 gam Heroine bị thu giữ khi bắt quả tang ngày 02/4/2022 là của Phàng A B cùng với Phàng A C mua của một người đàn ông quốc tịch Lào tại khu vực biên giới thuộc xã Tả Ngảo, huyện SH, tỉnh Lai Châu với giá 500 triệu đồng để mang sang tỉnh Lào Cai bán cho một người nam giới và một người nữ giới với giá 720 triệu đồng. Việc giao dịch mua bán ma tuý với người đàn ông Quốc tịch Lào và một người nam giới, người nữ giới đều do Phàng A C trực tiếp giao dịch trao đổi mua bán với những người này, bị cáo B (Không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) khi bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ C đã bỏ chạy đi đâu không rõ. Do chỉ có lời khai của bị cáo. Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác về những người này. Do đó không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[11] *Về vật chứng vụ án gồm*:

- 1.730,27 (Một nghìn bẩy trăm ba mươi phẩy hai mươi bẩy) gam Heroine còn lại sau trích mẫu; 01 túi niêm phong in sẵn có mã số PS1 1912210 được dán kín. Tại các mép dán của túi niêm phong có chữ ký của những người tham gia, hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của túi niêm phong có dán tờ giấy in nội dung: "Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân vụ án Phàng A B có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện, bắt giữ ngày 02 tháng 04 năm 2022 tại thôn AS, xã CS, thành phố LC, tỉnh Lào Cai"; 01 ba lô có quai đeo màu xanh đen dòng chữ SPORT: Đối với số vật chứng trên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI 357177508380719, chiếc điện thoại này bị cáo đã dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Số tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) thu giữ của Phàng A B đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9051074 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai. Xét thấy cần tiếp tục tạm giữ một phần số tiền trên để đảm bảo thi hành án về án phí hình sự, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số 110199003879; 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Phàng A B; 01 ví giả da màu đen: Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 807.21 thu giữ khi bị bắt quả tang, Phàng A B khai nhận là của Phàng A C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, xác định đăng ký chủ sở hữu là Phàng A Bang, sinh năm 2002 trú tại Bản NCS 3, xã NCS, huyện NP, tỉnh Điện Biên. Phàng A B là con trai của Phàng A C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập nhiều lần đối với Phàng A C và Phàng A B để làm việc nhưng cả hai cùng người thân trong gia đình đều không có mặt tại địa phương, không xác định được ở đâu. Do đó chiếc xe mô tô trên chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp vì vậy cần giao trả lại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai để điều tra làm rõ.

[12] *Về án phí*: Bị cáo Phàng A B phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Phàng A B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

[2] *Về điều luật áp dụng*: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[3] *Về mức hình phạt*: Xử phạt bị cáo Phàng A B tử hình. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp niêm phong vật chứng được dán kín bằng giấy trắng. Tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia niên phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau thu mẫu, trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phàng A B tại thôn An San, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 02/4/2022". Bên trong chứa 1.730,27

(Một nghìn bẩy trăm ba mươi phẩy hai mươi bẩy) gam Heroine. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 (một) túi niêm phong in sẵn có mã số PS1 1912210 được dán kín các mép. Tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ băng dính trong suốt. Trên một mặt của túi niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ: "Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân vụ án Phàng A B có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện, bắt giữ ngày 02 tháng 04 năm 2022 tại thôn An San, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai". Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 (một) ba lô màu xanh đen có quai đeo, đã qua sử dụng có dòng chữ "SPORT", thu giữ của Phàng A B.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE có số IMEI: 357177508380719, kèm theo 01 thẻ sim. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, thu giữ của Phàng A B.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của Phàng A B: Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

* Trả lại cho bị cáo Phàng A B:

- 01 (một) giấy phép lái xe số 110199003879, 01 giấy chứng minh nhân dân số 040.911.016 đều mang tên Phàng A B.

- 01 (một) ví giả da màu đen.

- Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng).

* Giao trả lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu xanh đen biển kiểm soát 27B1-807.21, số khung RLHJA3823GY140712; số máy JA38E0298419, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

(Vật chứng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hiện đang được gửi trong tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 20/4/2022. Những vật chứng còn lại được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 46, ngày 24/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

[5] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phàng A B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- CQ THAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Thanh